TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Lịch

C*ác Hội thẩm nhân dân*: Bà Hoàng Thị Lê

Bà Vi Thị Hương

***Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Vần C; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 02/4/1987 tại Q, huyện O, Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm P, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Dao;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phùng Sùn H (sinh năm 1959) và bà Phùng Mùi N (sinh năm 1960); Cùng trú tại: Xóm P, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng.

Vợ: Đặng Mùi V, sinh năm 1993 *(Đã ly hôn tháng 9 năm 2020*)

Con: Bị cáo có một con sinh năm 2008.

Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có chín anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng từ ngày 28/9/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phùng Sùn H; Sinh năm: 1959.

Trú tại: Xóm P, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phùng Mùi N; Sinh năm: 1960; Trú tại: Xóm P, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Đặng Phụ H; Sinh năm: 1988; Trú tại: Xóm V, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Lý Dào S; Sinh năm: 1991; Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

4. Trương Văn Đ; Sinh năm: 1984; Trú tại: Xóm U, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2021 Công an xã Y, huyện O trong quá trình tuần tra làm nhiệm vụ tại xóm P, xã Y phát hiện và bắt quả tang đối tượng Đặng Phụ H, sinh năm: 1988, trú tại xóm V, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi gặp tổ công tác kiểm tra, đối tượng H đã ném bơm kim tiêm vừa sử dụng xong (bơm kim tiêm dùng để chích ma túy vào cơ thể) xuống vực. H thừa nhận vừa mua ma túy với đối tượng Phùng Vần C, trú tại xóm P, xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng về sử dụng. Căn cứ vào lời khai nhận trên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của bị cáo Phùng Vần C. Kết quả khám xét đã thu giữ và niêm phong các vật chứng gồm:

- Trong buồng ngủ tại nhà của Phùng Vần C phát hiện và thu giữ tổng cộng 20 *(hai mươi)* gói giấy nhỏ gói bằng giấy bạc, giấy vỏ bao thuốc lá, bên trong tất cả các gói đều chứa chất bột màu trắng *(bị cáo C khai nhận là heroine).*

- Trên nền buồng ngủ của Phùng Vần C có 01 *(một)* tờ tiền POLIME mệnh giá 200.000 đồng.

- Kiểm tra và thu giữ trong túi quần bên trái của Phùng Vần C đang mặc có 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu hồng có số IMEI 869751038796536, điện thoại đã qua sử dụng.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên tiến hành cân xác định toàn bộ khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ được của bị cáo C theo quy định. Kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ được của bị cáo Phùng Vần C có tổng khối lượng là **0,4430g** *(Không phẩy bốn bốn ba không gam).*

Tại bản Kết luận giám định số 32/GĐMT ngày 15/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận chất bột màu trắng thu giữ được của Phùng Vần C là ma túy, loại **heroine**. Tại bản kết luận giám định số 94/GĐTL ngày 18/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng

kết luận 01 *(một)* tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng thu giữ của Phùng Vần C có mã số EY 18883436 là tiền thật.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo Phùng Vần C là đối tượng sử dụng ma túy lâu năm. Khoảng tháng 8/2021 đến ngày bị bắt, để có tiền mua ma túy về sử dụng, bị cáo C đã thực hiện hành vi bán chất ma túy cho các đối tượng nghiện khác để thu lợi. Tối ngày 27/9/2021, bị cáo đến nhà của em rể là Phùng Kiềm Chiêu (tên gọi khác là Kiều); Sinh năm: 1989; Trú tại: Xóm G, xã R, huyện O, tỉnh Cao Bằng hỏi mượn xe mô tô, sau đó bị cáo tự mình điều khiển xe mô tô của Chiêu nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 11N1-008.21 ra thị trấn E gặp một đối tượng nam giới lạ mặt mua 2.000.000 đồng ma túy và trả công cho đối tượng mua hộ 100.000 đồng. Nguồn gốc số tiền bị cáo dùng để mua ma túy do bị cáo mượn của bố mẹ bị cáo là ông Phùng Sùn H và bà Phùng Mùi N mỗi người 1.000.000 đồng với lý do bán lại điện thoại cho bố và làm hồ sơ đi xuất khẩu lao động. Mua ma túy xong bị cáo mang ma túy về nhà chia thành các gói nhỏ mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 28/9/2021, bị cáo C đang ở nhà thì có Trương Văn Chung; Sinh năm: 1990; Trú tại: Xóm C, xã R, huyện O, tỉnh Cao Bằng đến hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán 01 *(một)* gói ma túy cho Chung với giá 100.000 đồng. Đến trưa cùng ngày bị cáo được bán ma túy cho Đặng Phụ H 01 *(một)* gói ma túy với giá 100.000 đồng, H đưa tờ 200.000 đồng và bị cáo trả cho H 100.000 đồng (là tờ tiền lúc sáng bán ma túy cho Chung). Sau khi H mang ma túy đi sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2021 đến ngày bị bắt, bị cáo Phùng Vần C đã thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều đối tượng, cụ thể:

- Bán cho Đặng Phụ H; Sinh năm: 1988; Trú tại: Xóm V, xã Y, huyện O nhiều lần (*không nhớ cụ thể số lần)*, mỗi lần bán 01 *(một)* gói với giá 100.000 đồng, địa điểm mua bán ma túy ngay tại nhà của C.

- Bán cho Lý Dào S; Sinh năm: 1991; Trú tại: Xóm Đ, xã R, huyện O khoảng 03 *(ba)* đến 04 *(bốn)* lần, mỗi lần bán 01 *(một)* gói với giá 100.000 đồng, địa điểm mua bán ma túy tại nhà của C và trên đường từ thị trấn E về nhà của bị cáo. Lần gần nhất bị cáo bán ma túy cho S là vào khoảng 23 giờ ngày 17/9/2021 tại nhà của C.

- Bán cho Trương Văn Đ; Sinh năm: 1984; Trú tại: Xóm U, xã Y, huyện O nhiều lần *(không nhớ cụ thể số lần)*, mỗi lần bán 01 *(một)* gói với giá 100.000 đồng, địa điểm mua bán ma túy tại nhà của C. Lần gần nhất bị cáo bán ma túy cho Đ là vào khoảng 14 giờ ngày 24/9/2021 tại nhà của C.

Mục đích các đối tượng mua ma túy với bị cáo đều để sử dụng. Mỗi lần mua bán ma túy các đối tượng trực tiếp đến nhà bị cáo hoặc gọi điện thoại trước để hỏi mua ma túy. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại nhà bị cáo hoặc trên đường bị cáo từ thị trấn E về nhà ở xã Y, các đối tượng đưa tiền trước cho bị cáo rồi bị cáo đưa số ma túy tương ứng với số tiền đã nhận. Khi trao đổi mua

bán ma túy, từng đối tượng nghiện đến gặp bị cáo để mua ma túy, không đi chung, không có ai biết và chứng kiến.

Đối với đối tượng Đặng Phụ H, Công an đã căn cứ Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2003 xử phạt Vi phạm hành chính với hình thức Cảnh cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Các đối tượng Lý Dào S, Trương Văn Đ quá trình điều tra xác định mục đích các đối tượng mua ma túy với bị cáo C để sử dụng bản thân, không có mục đích khác, do không thu giữ được vật chứng của các đối tượng nên không đủ căn cứ xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự. Kiến nghị Công an xã tiến hành lập hồ sơ để quản lý hành chính các đối tượng này.

Đối với Trương Văn Chung, sinh năm 1990, trú tại: Xóm C, xã R, huyện O, tỉnh Cao Bằng bị cáo C khai nhận được bán ma túy cho Chung một lần vào sáng ngày 28/9/2021. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện Công an huyện Nguyên Bình tiến hành xác minh Chung thường xuyên vắng mặt tại địa phương, khi cơ quan Công an tiến hành triệu tập Chung không có mặt tại địa phương và không ai biết Chung đi đâu, làm gì nên không có căn cứ điều tra xử lý trong cùng vụ án.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo C tại thị trấn E, huyện O. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ như điều tra xác minh nhưng không đủ thông tin về nhân thân, lai lịch, vì vậy không có căn cứ để điều tra xử lý trong cùng vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE mang biển kiểm soát 11N1 - 008.21 bị cáo khai mượn của Phùng Kiềm C1 (tên gọi khác là K); Sinh năm: 1989; Trú tại: Xóm G, xã R, huyện O là em rể của bị cáo, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của Phùng Kiềm C1, khi cho bị cáo C mượn xe, C1 không biết việc C sử dụng xe để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình không tiến hành thu giữ chiếc xe là có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSNB ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng truy tố Phùng Vần C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phùng Vần C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo từ 07 *(bẩy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù đến 08 *(tám)* năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ được của bị cáo Phùng Vần C.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ được của bị

cáo xác định là tiền bị cáo có được do bán ma túy.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 *(một)* điện thoại là công cụ bị cáo C dùng liên lạc để mua bán ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Vần C thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phùng Sùn H (bố đẻ bị cáo C) trình bày: Trước khi C bị bắt, ông H được đưa cho C 1.000.000 đồng là tiền thỏa thuận mua lại chiếc điện thoại C đang sử dụng, nhưng do C không có điện thoại nào khác để dùng nên cho C mượn một hai hôm sẽ lấy. Hai hôm sau thì C bị bắt. Ông không biết C đã mua bán ma túy cũng không biết C mang số tiền 1.000.000 đồng để đi mua ma túy. Tại phiên tòa hôm nay, ông H không đề nghị lấy lại chiếc điện thoại, không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa, bà Phùng Mùi N (mẹ đẻ của bị cáo C) trình bày: Bà có được đưa cho C 1.000,000 đồng vì nghe C nói là xin tiền để làm hồ sơ đi xuất khẩu lao động trước ngày C bị bắt khoảng một tuần, không biết C mua bán ma túy. Tại Tòa hôm nay không có yêu cầu gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Vần C không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Vần C thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, Công an huyện Nguyên Bình tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Phùng Vần C tại xóm P, xã Y, huyện O phát hiện, thu

giữ: tổng cộng 20 gói nhỏ gói bằng giấy bạc, giấy vỏ bao thuốc lá bên trong đều chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng là **0,4430g** *(Không phẩy bốn bốn ba không gam)* là ma túy, loại **heroine**; 01 *(một)* điện thoại di động bàn phím màu hồng nhãn hiệu OPPO A83, 01 *(một)* tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Xác định trong khoảng thời gian từ tháng 8/2021 đến ngày bị bắt 28/9/2021, bị cáo C đã nhiều lần mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời bao gồm: Đặng Phụ H, Lý Dào S, Trương Văn Đ đều trú tại xã Y, huyện O, tỉnh Cao Bằng. Việc trao đổi, mua bán ma túy giữa bị cáo và các đối tượng nghiện diễn ra đơn lẻ, không có ai biết hoặc chứng kiến.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy Cáo trạng số 20/CT-VKSNB ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Phùng Vần C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phùng Vần C có nhân thân xấu, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng thiếu bản lĩnh nên nghiện ma túy, bị cáo đã lập gia đình nhưng không tu tâm dưỡng tính để làm ăn lương thiện dẫn đến việc nghiện ma túy và ly hôn. Mặc dù bị cáo sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng vẫn có nhận thức xã hội nhất định, bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc loại tội phạm về ma tuý, nhưng để phục vụ nhu cầu của bản thân, lười lao động và coi thường pháp luật, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma tuý và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án bởi tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng tại địa phương. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Nguyên Bình về mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 *(bẩy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù đến 08 *(tám)* năm tù là có căn cứ và phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phùng Vần C không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số heroine thu giữ của bị cáo Phùng Vần C là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo xác định do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màn hình vỡ, có số IMEI: 869751038796536 thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa ông Phùng Sùn H (bố đẻ bị cáo C) không đề nghị lấy lại chiếc điện thoại, không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong giao dịch này. Hội đồng xét xử nhận thấy việc bị cáo C dùng chiếc điện thoại duy nhất này vào việc để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Vần C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Phùng Vần C 08 *(tám)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/9/2021.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 *(một)* phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ Phùng Vần C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ tại xóm P, xã Y, huyện O, Cao Bằng ngày 28/9/2021", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 *(bốn)* hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo được niêm phong trong phong bì, mặt trước ghi: "Tiền Việt Nam thu giữ của Phùng Vần C", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 *(bốn)* hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 *(một)* điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màn hình vỡ, có số IMEI: 869751038796536, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được lưu kho và bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện O tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 04 ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện O.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo Phùng Vần C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, báo quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lê **Vi Thị Hương** **Hoàng Thị Thu Lịch**